SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG PTDTNT THCS VÀ THPT YÊN CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Châu, ngày 28 tháng 01 năm 2026

BẢN CÔNG KHAI TÀI CHÍNH NẤU ĂN

1. Tổng số học sinh của trường **380** Học sinh
2. Số học sinh cắt cơm **1** Học sinh
3. Số học sinh ăn sáng: **379** Học sinh Tiền ăn: **7,000** đồng = **2,653,000** đồng
5. Số học sinh ăn trưa: **379** Học sinh Tiền ăn: **23,000** đồng = **8,717,000** đồng
6. Số học sinh ăn tối: **379** Học sinh Tiền ăn: **23,000** đồng = **8,717,000** đồng
8. Tiền thu: **20,087,000** đồng **53,000**
9. Tiền chi lương thực, thực phẩm trong ngày: **20,087,000** đồng
10. Tiền thiếu: 0 đồng

Đơn vị thực hiện :

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Gạo	Kg	113.7	0	0	
2	Dầu ăn	Lít	20.0	50,000	1,000,000	
3	Nước mắm	Lít	2.0	13,800	27,600	
4	Mỳ chính	Kg	2.0	55,000	110,000	
5	Bột canh	Kg	2.0	20,000	40,000	
6	Muối trắng	Kg		7,000	-	
7	Nước rửa bát	Lít	6.8	38,000	258,400	
8	Nước lau nhà	Lít	7.2	30,000	216,000	

9	Gas đun bếp	Kg	25.0	36,000	900,000	
10	Bánh Mỳ	Cái	379.0	3,500	1,326,500	
11	Xúc xích (ăn cùng Bánh mỳ)	Cái	379.0	4,000	1,516,000	
12	Thịt xay (làm nem+ canh bí+ xào củ quả)	Kg	20.0	120,000	2,400,000	
13	Mộc nhĩ	Kg	1.0	120,000	120,000	
14	Miến	Kg	4.0	50,000	200,000	
15	Cà rốt	Kg	5.5	18,000	99,000	
16	Rau mùi	Kg	5.0	35,000	175,000	
17	Lá nem	Tệp	70.0	4,000	280,000	
18	Trứng gà(làm nem)	Quả	84.0	3,300	277,200	
19	Giá đỗ	Kg	4.5	17,000	76,500	
20	Su hào (Xào Thịt)	Kg	25.8	15,000	387,000	
21	Cà rốt (Xào thịt)	Kg	20.7	18,000	372,600	
22	Cải ngọt (canh)	Kg	20.5	12,000	246,000	
23	Bánh ngọt(Pie)	Cái	379.0	2,500	947,500	
24	Thịt lợn kho	Kg	50.0	120,000	6,000,000	
25	Trứng gà(kho thịt)	Quả	379.0	3,300	1,250,700	
26	Đậu Phụ rán	Kg	48.0	20,000	960,000	
27	Bí đỏ(canh)	Kg	21.6	10,000	216,000	
28	Ổi	Kg	27.0	20,000	540,000	
29	Đường kho thịt	Kg	1.0	25,000	25,000	
30	Hành lá	Kg	3.0	40,000	120,000	
					20,087,000	

Yên Châu, ngày 28 tháng 01 năm 2026

BỘ PHẬN NHÀ BẾP	THANH TRA NHÂN DÂN	BỘ PHẬN KẾ TOÁN	ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG
Lò Thị Hương	Hoàng Thái Bình	Tạ Hải Yến	Lưu Văn Khải

KẾ TOÁN CÔNG TY	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Như Vân	Nguyễn Văn Hải